

# どリーむホール ケーブル

C-C型	10m	赤		26
C-C型	5m	緑	白	26
C-C型	2m	白		40
C-C型	1.5m	白	赤	15
C-C型	1m	緑		20
C-≡ニC	5m	赤	緑	10
C-≡ニC	2m	桃		10
C-≡ニC	1m	水色		5
≡ニC-≡ニC	10m	桃		8
≡ニC-≡ニC	5m			16
≡ニC-≡ニC	2m	白	黄	24
C-C二又		赤	黄	33
C-C三又		桃		20
C-≡ニC二又		白		40
≡ニC-≡ニC二又		赤		42
C-平	5m	赤	黄	2
C-平	1m	赤	黄	3
C-平BOX付	1m	赤	黄	5
≡ニC-平BOX付	1m	赤	黄	5
≡ニC-T		桃		60
60-30 4口Box				14
60-30シングル				8

2020/11/13